

Câu 1: (2 điểm)

Phân biệt tật cận thị và viễn thị (về khái niệm, nguyên nhân và cách khắc phục).

Câu 2: (3.0 điểm)

- 2.1. Hoocmôn có những tính chất nào ?
- 2.2. Hãy chứng minh tuyến sinh dục là tuyến pha.

Câu 3: (3.0 điểm)

- 3.1. Thế nào là phản xạ có điều kiện và phản xạ không điều kiện ? Cho ví dụ.
- 3.2. Tại sao khi thiếu Iôt trong khẩu phần ăn hàng ngày thì có thể sẽ gây bệnh bướu cổ ?

Câu 4: (2 điểm)

- 4.1. Nêu các biện pháp để bảo vệ hệ thần kinh trong cuộc sống thường ngày.
- 4.2. Để biết được thực trạng của việc đội mũ bảo hiểm khi tham gia giao thông của học sinh trường Nguyễn Tri Phương, các bạn học sinh lớp 8/2 đã làm phiếu điều tra và đưa ra kết luận: Đa số các học sinh đều đội mũ bảo hiểm khi tham gia giao thông tuy nhiên vẫn còn một số bạn chưa thực hiện tốt điều này, trong số đó có An. Bạn An cho rằng, sở dĩ bạn ấy không đội mũ bảo hiểm khi tham gia giao thông là vì bố bạn (chở bạn) đi xe rất cẩn thận, nhà bạn ấy lại ở gần trường mặt khác đội mũ bảo hiểm thì sẽ làm hư tóc của bạn ấy (vì bạn ấy đang sở hữu mái tóc rất đẹp).

Theo em, những lí do mà bạn An đưa ra là đúng hay sai ?

Để bảo vệ bộ não, khi tham gia giao thông em cần lưu ý những điều gì ?

ĐÁP ÁN VÀ THANG ĐIỂM – MÔN SINH 8
(Đáp án này gồm 1 trang)

Câu	Ý	Nội dung		Điểm
		Cận thị	Viễn thị	
Câu 1 (2.0đ)	KN 0.5	- Là tật mà mắt chỉ có khả năng nhìn gần.	- Là tật mà mắt chỉ có khả năng nhìn xa.	2.0
	Nguyên nhân 1.0	- Bẩm sinh cầu mắt dài. - Thể thủy tinh quá phồng do không giữ đúng khoảng cách trong vệ sinh học đường.	- Bẩm sinh cầu mắt ngắn. - Thể thủy tinh bị lão hoá mất khả năng điều tiết.	
	Khắc phục 0.5	Đeo kính mắt lõm (kính phân kì).	Đeo kính mắt lồi (kính hội tụ, kính lão)	
Câu 2 (3.0đ)		- Tính đặc hiệu/- Có hoạt tính sinh học cao /- Không mang tính đặc trưng cho loài.		1.5
		Tinh hoàn: - <i>Ngoại tiết</i> : Tinh hoàn sản xuất ra tinh trùng . - <i>Nội tiết</i> : Các TB kẽ tiết HM Testôstêrôn , gây biến đổi cơ thể ở tuổi dậy thì nam.		0.25 0.5
		Buồng trứng: - <i>Ngoại tiết</i> : Buồng trứng sản xuất ra trứng. - <i>Nội tiết</i> : + Các tế bào nang trứng tiết HM Ostrôgen , gây biến đổi cơ thể ở tuổi dậy thì nữ. /+ Tiết HM Prôgesterôn có tác dụng trong sự sinh sản.		0.25 0.5
Câu 3 (3.0đ)		- PXCĐK: là PX sinh ra đã có, không cần phải học tập./Vd: Đi nắng mồ hôi vã ra - PXCĐK: là PX được hình thành trong đời sống cá thể là kết quả của quá trình học tập rèn luyện. /Vd: Khi tham gia giao thông nếu gặp đèn đỏ thì dừng lại.		1.0 1.0
		Khi thiếu Iốt trong khẩu phần ăn hàng ngày, Tirôxin không tiết ra,/ tuyến yên sẽ tiết HM thúc đẩy tuyến giáp tăng cường hoạt động gây phì đại tuyến.		1.0
Câu 4 (2.0đ)		- Đảm bảo giấc ngủ hàng ngày đầy đủ (để HTK được nghỉ ngơi hoàn toàn.)		0.25
		- Làm việc, nghỉ ngơi hợp lí, (sống thanh thản, tránh lo âu phiền muộn).		0.25
		- Tránh lạm dụng các chất kích thích và ức chế đối với HTK (rượu, thuốc lá,...).		0.25
		- Hạn chế tiếng ồn (làm cho HTK bớt căng thẳng).		0.25
		Sai	- Đội mũ BH khi tham gia giao thông. -Tuân thủ quy định ATGT - Không lạng lách, đánh võng/ Không đi hàng ngang,/Không vượt đèn đỏ,...	